

Bản án số: 22/2019/HSST

Ngày: 12/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Bích Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Hoan**, Ông **Nguyễn Quyết Thắng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phan Tân Hợp** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Giang.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lưu Thị Cúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 16/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 29/8/2019 đối với bị cáo:

*** ĐẶNG VĂN T** - Sinh năm: 1994. Nơi sinh: TP.BG, tỉnh BG.

Nơi đăng ký HKTT: số 58, CN 2, phường TX, thành phố BG, tỉnh BG. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Tự do. Con ông Đặng Văn T1 – SN 1960 và bà Trần Thị H – SN 1965. Có vợ là Đinh Thị N -SN 1999 và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018. Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Đặng Văn T1** – SN 1960.

Nơi ĐKKTT: Số 58, CN 2, phường TX, thành phố BG, tỉnh BG (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1/. Bà **Nguyễn Thị L** – SN 1970.

Trú tại: thôn ĐK, xã LN, huyện VG, tỉnh HY.

2/. Ông **Nguyễn Xuân M** – SN 1972.

Trú tại: thôn AB QT, xã LN, huyện VG, tỉnh HY.

3/. Anh Triệu Văn N1 – SN 1988.

Trú tại: thôn PL, xã LN, huyện VG, tỉnh HY.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng L, M, N1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 12 giờ ngày 14/6/2019, tại khu đất dịch vụ thuộc thôn ĐK, xã LN, huyện VG, lực lượng cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang bắt quả tang Đặng Văn T đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị bắt, T làm rơi từ tay trái xuống mặt đường 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long (loại vỏ mềm) màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 2,5)cm, mép túi có khóa dán ép, đựng chất tinh thể màu trắng dạng cục. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Văn Giang đã niêm phong vật chứng ký hiệu M và tạm giữ của Đặng Văn T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen, biển số 98B2-677.81; 01 sổ hộ khẩu số 040245258 tên chủ hộ Đặng Văn T1.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Văn T nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số: 386/PC09 ngày 17/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi M, thu của Đặng Văn T, có khối lượng: 0,374g là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Đặng Văn T khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 14/6/2019 T đi xe máy AIRBLADE, màu đen, biển số 98B2-677.81 đến nhà Triệu Văn N1 (tức C) ở thôn PL, xã LN, huyện VG, nhờ N1 mua hộ 200.000đ ma túy đá để sử dụng. Sau khi gọi điện thoại, N1 bảo T đi ra cây xăng thuộc địa phận thôn ĐK, xã LN gặp người tên D để mua ma túy. T điều khiển xe máy đi đến cây xăng chờ khoảng 30 phút không gặp người bán ma túy nên quay về hỏi N1, N1 bảo T đi ra cây xăng chờ. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T đã đến khu đất dịch vụ thuộc thôn ĐK, xã LN (cách cây xăng khoảng 10m) thì gặp một người nam giới không rõ nhân thân, địa chỉ, đi xe máy Honda Wave màu đen không gắn biển số, T hỏi mua của người này 200.000đ ma túy đá, người này đồng ý bán. T đưa cho người này 200.000đ, người này đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có túi nilon đựng ma túy; T cầm gói ma túy ở tay trái định điều khiển xe đi về thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang bắt quả tang và thu giữ T bộ vật chứng.

Ngày 11/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại ông T1 chiếc xe trên cùng giấy đăng ký xe và 01 sổ hộ khẩu số: 040245258.

Tại quá trình điều tra bị cáo T thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKS-VG ngày 15/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Đặng Văn T về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Văn T thành khẩn khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đặng Văn T. Đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2019. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy Airblade và đăng ký xe; 01 sổ hộ khẩu Cơ quan điều tra đã trao trả chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét giải quyết. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định.

Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan, người làm chứng không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo và đúng pháp luật.

[2]. Chứng cứ xác định có tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn T tại phiên tòa hoàn T phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với sự thật khách quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ tài liệu đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người làm chứng; Bản kết luận giám định; Vật chứng của vụ án được thu giữ gồm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có gói nilon đựng 0,374g Methamphetamine và chiếc xe máy Honda AIRBLADE màu đen, biển số 98B2-677.81, 01 sổ hộ khẩu.

Do đó đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 12 giờ ngày 14/6/2019, tại khu đất dịch vụ thuộc địa phận thôn ĐK, xã LN, huyện VG, tỉnh HY, Đặng Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,374 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra - Công an huyện Văn Giang phát hiện, bắt quả tang và thu giữ T bộ vật chứng.

Bị cáo Đặng Văn T có hành vi tàng trữ 0,374 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bởi hành vi nêu trên của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo T về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Do không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo T và không có căn cứ xác định N1 (tức C) gọi điện hỏi mua ma túy giúp bị cáo T nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý là có cơ sở, đúng pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là sai phạm nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện bị cáo có ý thức bất chấp coi thường pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội nghiêm trọng, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội do mình gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Không những thế hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác; làm phát sinh và lây truyền các loại bệnh truyền nhiễm như HIV/AIDS; làm xa xút ảnh hưởng đến kinh tế cũng như làm suy giảm thể lực, trí lực và hạnh phúc gia đình của chính bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xét xử nghiêm minh và quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và có thái độ thật sự ăn năn hối cải về việc làm của mình. Bị cáo có bà nội là người có công được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về áp dụng pháp luật: Hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại

điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo cáo phạm vào tội nghiêm trọng với lỗi cố ý nên cần quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, việc làm không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe máy Honda AIRBLADE màu đen, biển số: 98B2-677.81. Ông Đặng Văn T1 là chủ sở hữu hợp pháp không biết bị cáo T sử dụng dùng vào việc phạm tội và 01 sổ hộ khẩu thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm. Ngày 11/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Giang đã trả lại ông T1 chiếc xe trên cùng đăng ký xe và 01 sổ hộ khẩu số: 040245258 là có căn cứ, đúng pháp luật. Ông T1 nhận lại tài sản và không thắc mắc đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2/. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/6/2019.

2/. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/8/2019 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang).

4/. Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người liên quan. Báo cho bị cáo, người liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang.
- Công an huyện Văn Giang.
- Chi cục T.H.A.DS huyện Văn Giang.
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Bích Thủy